

- Trong trường hợp yêu cầu thông gió cơ học, phải thông thoáng các lỗ thông gió.
- Khi xử lý sản phẩm được cũ, phải dựa trên các quy định quốc gia, được xử lý đúng cách.
- Dịch vụ
 - Bất kỳ người nào tham gia làm việc hoặc tác động vào hệ thống làm lạnh phải có chứng nhận hợp lệ có hiệu lực từ cơ quan thẩm định được công nhận, cho phép thẩm quyền xử lý chất làm lạnh an toàn theo thông số đánh giá được công nhận.
 - Dịch vụ chỉ được thực hiện theo khuyến cáo của nhà sản xuất thiết bị. Việc bảo dưỡng và sửa chữa đòi hỏi sự trợ giúp của các nhân viên có tay nghề cao, phải được thực hiện dưới sự giám sát của người có thẩm quyền trong việc sử dụng các chất làm lạnh dễ cháy.
 - Không lắp đặt thiết bị ở nơi có thể bị rò rỉ khí dễ cháy. Nếu khí dễ cháy tích tụ xung quanh thiết bị, nó có thể gây cháy.
 - Không sử dụng các công cụ hay vật gì để đẩy nhanh quá trình ra đồng hoặc để làm vệ sinh sạch, trừ các quy trình được nhà sản xuất khuyến nghị.
 - Thiết bị phải được lưu trữ trong phòng mà không cần có nguồn đánh lửa liên tục (ví dụ: ngọn đèn trần, hệ thống đường ống khí hoặc lò sưởi điện hoạt động)
 - Không đâm xuyên hoặc đốt.
 - Lưu ý rằng chất làm lạnh có thể không có mùi hôi. Hãy cẩn thận không để các chất bên ngoài như (dầu, nước, vv) đi vào đường ống. Ngoài ra, khi lưu trữ đường ống, cần phải bọc cẩn thận bằng cách quấn băng keo .v.v. Đối với dàn lạnh, chỉ sử dụng đầu nối chuyên dụng cho loại gas R32 khi kết nối dàn lạnh và đường ống nối (khí kết nối trong nhà). Sử dụng đường ống, đai ốc loe khác ngoài quy định, có thể gây ra trục trặc cho máy điều hòa, gây đường ống nổ hoặc chấn thương do áp suất bên trong cao của chu kỳ làm lạnh gây ra.

CẢNH BÁO

Thiết bị phải được lưu trữ trong một khu vực được bố trí tốt, nơi mà diện tích phòng tương ứng với khu vực phòng như khi để vận hành.
Đối với các loại model gas R32:
Thiết bị phải được lắp đặt, vận hành và bảo quản trong phòng có diện tích sàn lớn hơn 4m².
Thiết bị sẽ không được lắp đặt trong không gian quá kín chật chội, nếu không gian đó nhỏ hơn 4m².

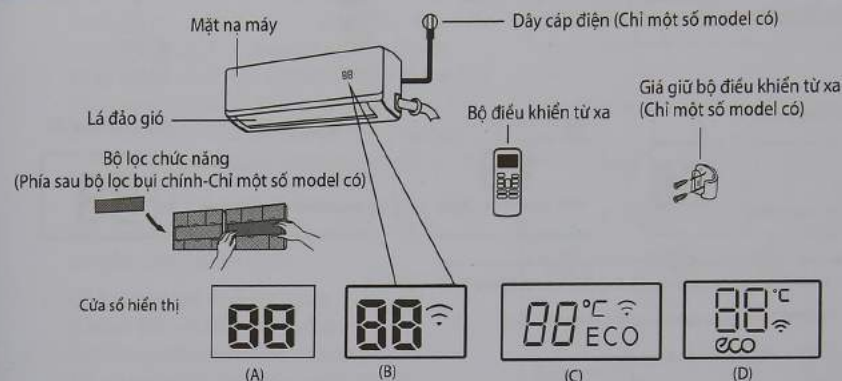
Giải thích các biểu tượng hiển thị trên dàn lạnh hoặc dàn nóng:

	CẢNH BÁO	Biểu tượng này cho thấy thiết bị này có sử dụng chất làm lạnh dễ cháy. Nếu chất làm lạnh bị rò rỉ và tiếp xúc với nguồn tia lửa bên ngoài, sẽ có nguy cơ xảy ra cháy.
	CHÚ Ý	Biểu tượng này cho thấy phải đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng trước khi hoạt động máy.
	CHÚ Ý	Biểu tượng này cho thấy nhân viên dịch vụ trước khi sử dụng hay lắp đặt thiết bị này nên tham khảo theo cuốn sách hướng dẫn để lắp đặt trước.
	CHÚ Ý	Biểu tượng này cho thấy có sẵn các thông tin trong cuốn sách hướng dẫn lắp đặt hoặc sách hướng dẫn sử dụng.

Các chức năng và thông số kỹ thuật của máy

2

Hiển thị trên dàn lạnh (Kiểu hiển thị của dòng AB)



"ECO" Khi chức năng ECO được kích hoạt (Chỉ một số model có).

"°C" Đèn sáng có màu khác nhau tùy theo chế độ hoạt động (Chỉ một số model có)
Ở chế độ LẠM LẠNH và SẤY KHÔ, nó hiển thị như màu sắc mát mẻ.
Ở chế độ SƯỞI ẤM, nó hiển thị như màu sắc ấm áp.

"Wi-Fi" Khi chức năng Wifi được kích hoạt (Chỉ một số model có).

"88" Hiển thị nhiệt độ, chức năng hoạt động và các mã lỗi:

"01" Xuất hiện khoảng sau 3s khi:

- Chức năng TIMER ON được cài đặt.
- Chức năng FRESH, SWING, TURBO, SILENCE hoặc SOLAR PV ECO được bật.

"0F" Xuất hiện khoảng sau 3s khi:

- Chức năng TIMER OFF được cài đặt.
- Chức năng FRESH, SWING, TURBO, SILENCE hoặc SOLAR PV ECO tắt đi.

"cF" Khi chức năng chống khí lạnh được bật lên.

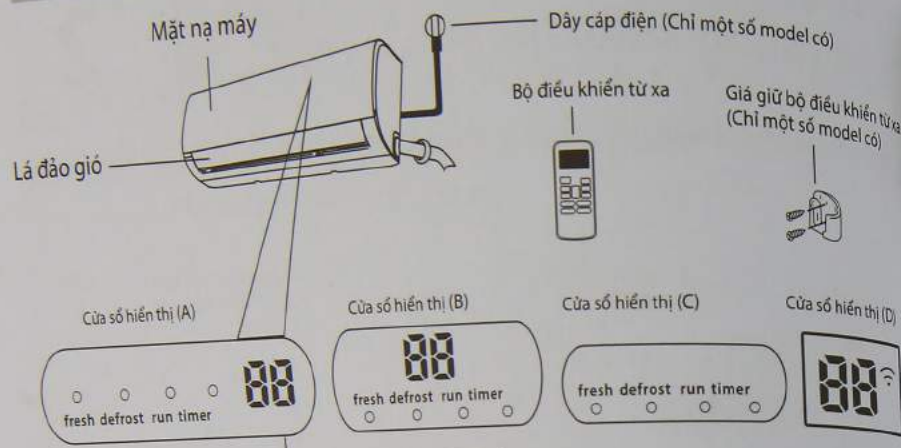
"dF" Khi bật chức năng xả băng (Đối với máy làm lạnh & sưởi ấm).

"SE" Khi máy thực hiện chức năng tự làm sạch.

"FP" Khi chức năng sưởi ấm 8°C được bật.

Ý nghĩa của các mã hiển thị

Hiển thị trên dàn lạnh (Kiểu hiển thị của dòng AF)



"fresh" Khi chức năng Fresh được kích hoạt (Chỉ một số model có).

"defrost" Khi chức năng xả băng được kích hoạt.

"run" Khi máy đang hoạt động.

"timer" Khi TIMER được cài đặt.

"88" Không có đối với tất cả các máy.

Khi chức năng ECO được kích hoạt (Chỉ một số model có), hiển thị "88" sẽ sáng dần theo từng chữ một—E—U— cài đặt nhiệt độ —E..... trong khoảng 1s.

Đối với các model khác, máy sẽ hiển thị nhiệt độ cài đặt của bạn. Ở chế độ Quạt và Sấy khô, máy sẽ hiển thị nhiệt độ phòng. Khi có bảo lỗi, nó sẽ hiển thị mã lỗi.

"QF" Xuất hiện khoảng sau 3s khi:
• Chức năng TIMER ON được cài đặt.
• Chức năng FRESH, SWING, TURBO, SILENCE được bật.

"QF" Xuất hiện khoảng sau 3s khi:
• Chức năng TIMER OFF được cài đặt.
• Chức năng FRESH, SWING, TURBO, SILENCE tắt đi.

"cF" Khi chức năng chống khi lạnh được bật lên.

"dF" Khi bật chức năng xả băng.

"Sc" Khi máy thực hiện chức năng tự làm sạch (Chỉ một số model có).

"FP" Khi chức năng sưởi ấm 8° C được bật (Chỉ một số model có).

"Wi-Fi" Khi chức năng Wifi được kích hoạt (Chỉ một số model có).

Ý nghĩa của các mã hiển thị

CHÚ Ý: Các loại máy khác nhau có mặt nạ máy và cửa số hiển thị khác nhau. Không phải các mô tả trên đây đều cho sẵn trong máy điều hòa mà bạn mua. Vui lòng kiểm tra cửa sổ hiển thị của máy mà bạn mua.

Các hướng dẫn trong cuốn sách này chỉ nhằm mục đích diễn giải. Hình dạng thực tế dàn lạnh mà bạn mua có thể hơi khác. Vui lòng lấy hình ảnh thực tế làm chuẩn.

Các chức năng khác

• **Tự động-Khởi động (Chỉ một số model có)**
Khi máy bị cúp điện, nó sẽ tự động khởi động lại với các cài đặt trước đó khi có nguồn điện lại.

• **Chống-Nấm mốc (Chỉ có đối với một số model)**
Khi tắt máy ở các chế độ LÀM LẠNH, TỰ ĐỘNG (LÀM LẠNH), hoặc SẤY KHÔ, máy sẽ vẫn tiếp tục hoạt động ở dòng điện rất thấp để thổi khô nước ngưng và để ngăn ngừa nấm mốc phát triển.

• **Điều khiển Wi-Fi (Chỉ có đối với một số model)**
Chức năng điều khiển Wi-Fi cho phép bạn có thể điều khiển máy điều hòa của bạn bằng cách sử dụng điện thoại di động và thiết bị kết nối Wi-Fi.

Đối với thiết bị phụ kiện USB kèm theo, việc thay thế bảo trì phải mang tới các chỗ chuyên nghiệp sửa chữa.

• **Chức năng ghi nhớ góc quay (Chỉ có đối với một số model)**
Khi bật máy điều hòa không khí của bạn, lá đảo gió sẽ tự động thực hiện lại góc đảo gió cũ trước đó.

• **Chế độ dò rò rỉ gas lạnh (Chỉ có đối với một số model)**
Dàn lạnh sẽ tự động hiển thị "EC" khi nó thực hiện dò tìm rò rỉ gas lạnh.

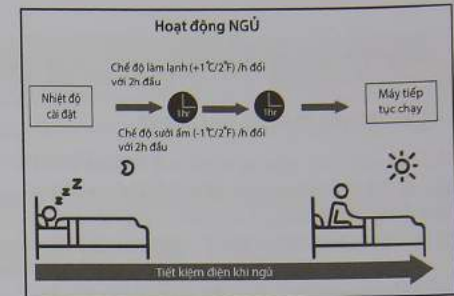
Hoạt động ngủ SLEEP

Chức năng SLEEP được sử dụng để giảm sử dụng điện khi bạn đi ngủ (và không cần thiết lập nhiệt độ để có môi trường thoải mái). Chức năng này chỉ có thể được kích hoạt bằng bộ điều khiển từ xa. Và chức năng SLEEP không có ở chế độ QUẠT và SẤY KHÔ.

Nhấn nút SLEEP khi bạn đã sẵn sàng đi ngủ. Khi ở chế độ LÀM LẠNH, máy sẽ tăng nhiệt độ lên 1°C (2°F) sau khi 1 giờ, và sẽ tăng thêm 1°C (2°F) sau 1 giờ nữa.

Khi ở chế độ SƯỞI ẤM, máy sẽ giảm nhiệt độ xuống 1°C (2°F) sau khi 1 giờ, và sẽ giảm xuống thêm 1°C (2°F) sau 1 giờ nữa.

Đối với một số máy điều hòa, máy sẽ dừng chức năng ngủ sau 8h và hệ thống sẽ chạy với cài đặt cuối cùng.



Đối với một số máy điều hòa, máy sẽ tắt sau 7h



Cài đặt góc thổi

Cài đặt góc thổi khí dọc đứng

Khi bật máy điều hòa, sử dụng nút SWING/DIRECT để cài đặt hướng gió thổi (góc thổi khí dọc đứng) của dòng khí thổi.

1. Nhấn nút SWING/DIRECT một lần để kích hoạt thanh đảo. Mỗi lần bạn nhấn nút, nó sẽ điều chỉnh thanh đảo gió 6°. Nhấn nút này đến khi hướng gió thổi mà bạn muốn hướng tới thích hợp.
2. Để cho thanh lá đảo điều chỉnh gió thổi lên và xuống liên tục, nhấn và giữ nút SWING/DIRECT khoảng chừng 3s. Nhấn thêm lần nữa sẽ tắt chức năng tự động này.

Cài đặt góc thổi ngang của dòng khí thổi

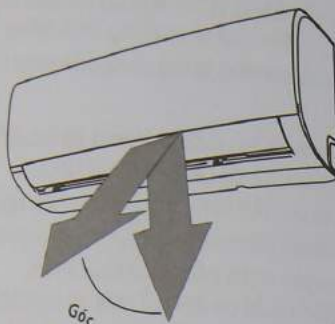
Cài đặt góc thổi ngang của dòng khí thổi phải được cài đặt bằng tay. Giữ chặt que đảo gió (Xem H.B) và điều chỉnh bằng tay theo hướng gió bạn muốn. Một số model, góc thổi khí ngang của dòng khí thổi được cài đặt bằng bộ điều khiển từ xa. Vui lòng tham khảo thêm cuốn sách hướng dẫn sử dụng bộ điều khiển từ xa.

CHÚ Ý GÓC CỦA LÁ ĐẢO GIÓ

Khi sử dụng chế độ LẠM LẠNH và LẠM KHÔ, không cài đặt thanh đảo gió ở góc quá đứng trong một thời gian dài. Điều này có thể gây ra nước ngưng trên lá đảo gió, nước sẽ rơi xuống nền nhà hoặc các đồ nội thất. (Xem H.A)

Khi sử dụng chế độ LẠM LẠNH và SƯỞI ẤM, cài đặt lá đảo gió ở góc quá đứng có thể làm giảm hiệu quả của máy vì hạn chế dòng khí thổi ra.

Không di chuyển lá đảo gió bằng tay. Thế này có thể làm cho lá đảo gió trở nên không đồng bộ. Nếu điều này xảy ra, tắt máy điều hòa đi và rút ổ cắm khoảng vài giây, sau đó khởi động lại máy điều hòa. Như thế sẽ cài đặt lại góc lá đảo.

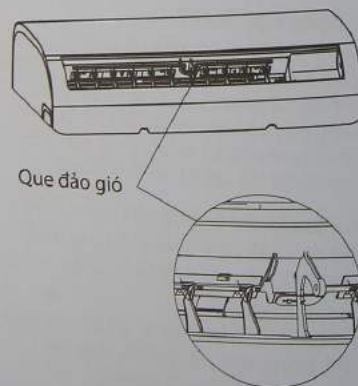


! Chú ý: Không để thanh lá đảo ở góc quá đứng trong một thời gian dài. Điều này có thể gây ra nước ngưng rơi xuống các đồ nội thất.

H. A

! CHÚ Ý

Không đưa ngón tay vào trong hoặc gần bên cửa thổi hay cửa hút của máy. Quạt ở tốc độ cao bên trong máy có thể gây ra các chấn thương.



H. B

Các chức năng và thông số kỹ thuật của máy

Nhiệt độ hoạt động

Khi máy điều hòa của bạn được sử dụng ngoài dây nhiệt độ này, chức năng bảo vệ sẽ được kích hoạt và làm cho máy điều hòa hiệu quả sẽ kém hơn.

Loại phân thể hai cực biến tần

	Chế độ LẠM LẠNH	Chế độ SƯỞI ẤM	Chế độ SẤY KHÔ
Nhiệt độ phòng	17°C - 32°C (63°F - 90°F)	0°C - 30°C (32°F - 86°F)	10°C - 32°C (50°F - 90°F)
Nhiệt độ bên ngoài	0°C - 50°C (32°F - 122°F)		
	-15°C - 50°C (5°F - 122°F) (Đối với các dòng model có hệ thống nhiệt độ làm lạnh thấp)	-15°C - 30°C (5°F - 86°F)	0°C - 50°C (32°F - 122°F)
	0°C - 52°C (32°F - 126°F) (Đối với các dòng model khu vực nhiệt đới đặc biệt)		0°C - 52°C (32°F - 126°F) (Đối với các dòng model khu vực nhiệt đới đặc biệt)

ĐỐI VỚI CÁC MÁY CÓ THÊM BỘ GIA NHIỆT BẰNG ĐIỆN
 Khi nhiệt độ bên ngoài thấp hơn 0°C (32°F), chúng tôi khuyên bạn hãy cắm ổ cắm bộ gia nhiệt liên tục mọi lúc để đảm bảo máy hoạt động được liên tục trơn tru.

Loại tần số cố định

	Chế độ LẠM LẠNH	Chế độ SƯỞI ẤM	Chế độ SẤY KHÔ
Nhiệt độ Phòng	17°C-32°C (63°F-90°F)	0°C-30°C (32°F-86°F)	10°C-32°C (50°F-90°F)
Nhiệt độ bên ngoài	18°C-43°C (64°F-109°F)		11°C-43°C (52°F-109°F)
	-7°C-43°C (19°F-109°F) (Đối với các dòng model có hệ thống nhiệt độ làm lạnh thấp)	-7°C-24°C (19°F-75°F)	18°C-43°C (64°F-109°F)
	18°C-52°C (64°F-126°F) (Đối với các dòng model khu vực nhiệt đới đặc biệt)		18°C-52°C (64°F-126°F) (Đối với các dòng model khu vực nhiệt đới đặc biệt)

LƯU Ý: Độ ẩm tương đối phòng dưới 80%. Nếu điều hòa không khí hoạt động trong phòng vượt quá con số này, bề mặt của điều hòa không khí có thể có sự ngưng tụ đọng sương. Vui lòng cài đặt luồng gió thổi thẳng đứng đến góc tối đa của nó (theo chiều dọc sàn) và đặt quạt ở chế độ HIGH.

Để hiệu suất tối ưu hơn cho máy của bạn, hãy làm như sau:

- Giữ các cửa chính và cửa sổ đóng kín.
- Hạn chế hao điện bằng cách sử dụng chức năng CÀI ĐẶT THỜI GIAN BẬT và CÀI ĐẶT THỜI GIAN TẮT.
- Không che chắn các dòng khí hút vào và các dòng khí thổi ra.
- Thường xuyên kiểm tra và vệ sinh bộ lọc khí.

Hoạt động bằng tay (Không sử dụng bộ điều khiển từ xa)

3

Cách sử dụng máy điều hòa của bạn khi không có bộ điều khiển từ xa

Trong trường hợp mà bộ điều khiển từ xa bị lỗi không hoạt động, máy điều hòa của bạn có thể hoạt động bằng tay với nút MANUAL CONTROL trên dàn lạnh. Lưu ý rằng hoạt động bằng tay không phải là một giải pháp lâu dài, và hoạt động máy điều hòa bằng bộ điều khiển từ xa được khuyến khích sử dụng.

TRƯỚC KHI HOẠT ĐỘNG BẰNG TAY

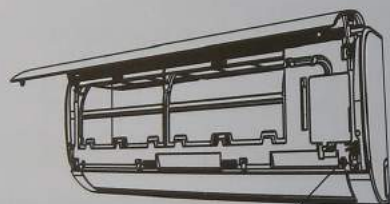
Bạn phải tắt máy trước khi hoạt động bằng tay.

Để hoạt động máy điều hòa của bạn bằng tay:

1. Mở mặt nạ của dàn lạnh lên.
2. Vị trí của nút HOẠT ĐỘNG BẰNG TAY nằm bên phía tay phải của máy.
3. Nhấn nút HOẠT ĐỘNG BẰNG TAY một lần để kích hoạt chế độ TỰ ĐỘNG CƯỜNG BỨC.
4. Nhấn nút HOẠT ĐỘNG BẰNG TAY lần nữa để kích hoạt chế độ LÀM LẠNH CƯỜNG BỨC.
5. Nhấn nút HOẠT ĐỘNG BẰNG TAY lần thứ ba để tắt máy điều hòa.
6. Đóng mặt nạ máy lại.

! CHÚ Ý

Nút điều khiển bằng tay chỉ có mục đích dùng để kiểm tra máy và các trường hợp hoạt động cấp bách. Vui lòng không sử dụng nút bấm này trừ khi bộ điều khiển từ xa bị mất và nó thật sự rất cần thiết. Để khôi phục lại các hoạt động bình thường, hãy sử dụng bộ điều khiển từ xa để kích hoạt mở máy lên.



Hoạt động bằng tay
(không sử dụng
bộ điều khiển từ xa)

Chăm sóc và bảo dưỡng

4

Vệ sinh dàn lạnh của bạn

! TRƯỚC KHI VỆ SINH VÀ BẢO DƯỠNG

PHẢI LUÔN LUÔN TẮT MÁY ĐIỀU HÒA VÀ NGẮT CÁC KẾT NỐI ĐIỆN TRƯỚC KHI VỆ SINH HOẶC BẢO DƯỠNG.

! CHÚ Ý

Chỉ sử dụng vải mềm, khô để lau chùi vệ sinh máy. Nếu máy bị quá dơ, bạn có thể dùng vải nhúng nước ấm để lau chùi vệ sinh máy.

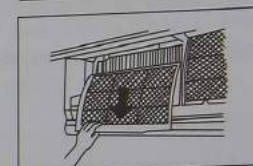
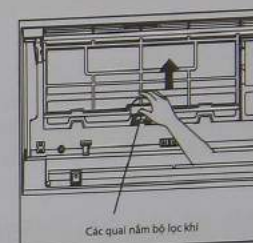
- Không dùng các hóa chất hoặc hay các loại vải có xử lý hóa chất để vệ sinh máy
- Không sử dụng chất benzene, chất pha loãng sơn, bột đánh bóng hoặc các dung môi hòa tan khác để lau chùi máy. Chúng có thể gây biến dạng hay nứt bề mặt của máy.
- Không dùng nước nóng hơn 40°C (104°F) để vệ sinh lau mặt nạ máy. Điều này có thể gây ra biến dạng mặt nạ hoặc trở nên biến màu.

Vệ sinh bộ lọc khí của bạn

Không khí bị tắc nghẽn có thể làm giảm hiệu quả làm lạnh đối với máy điều hòa của bạn, và có thể không tốt cho sức khỏe của bạn. Phải đảm bảo vệ sinh bộ lọc khí cứ mỗi hai tuần.

1. Nghiêng nhắc mặt nạ của dàn lạnh lên.
2. Cầm tai quai nắm bộ lọc khí đẩy nhẹ lên, sau đó kéo nó hướng về phía bạn.
3. Bây giờ kéo xuống để rút bộ lọc khí ra
4. Nếu bộ lọc khí có một lớp bộ lọc khí khác nhỏ, hãy tháo ra từ bộ lọc khí nhỏ ra khỏi bộ lọc khí lớn.
5. Vệ sinh bộ lọc khí nhỏ bằng hút chân không bằng tay.
5. Vệ sinh bộ lọc khí lớn bằng nước ấm, nước xà phòng. Phải đảm bảo dùng chất tẩy rửa loại nhẹ.

6. Rửa sạch bộ lọc khí bằng nước sạch, sau đó lắc mạnh để làm khô nước.
7. Thổi khô nó bằng hơi lạnh, để chỗ khô và có thể làm khô bằng cách đem phơi nắng.
8. Khi đã khô, lắp lắp bộ lọc khí nhỏ lên tấm bộ lọc khí lớn rồi lắp trở lại dàn lạnh.
9. Đóng mặt nạ của dàn lạnh lại.



! CHÚ Ý

Không tiếp xúc với bộ lọc khí (Plasma) Sau khoảng 10 phút khi tắt máy.

! CHÚ Ý

- Trước khi thay bộ lọc khí và vệ sinh, phải tắt máy và ngắt các kết nối điện.
- Khi tháo bộ lọc khí, không chạm vào các lá nhôm của máy. Các cạnh sắc nhọn có thể cắt tay bạn.
- Không dùng nước để vệ sinh bên trong dàn lạnh. Như thế sẽ làm hỏng các cách điện và gây ra điện giật.
- Không phơi trực tiếp bộ lọc khí với ánh nắng mặt trời. Như thế có thể làm bộ lọc khí bị co rút lại.

Nhắc nhở vệ sinh bộ lọc khí (Tùy chọn)

Nhắc nhở vệ sinh bộ lọc khí

Sau 240 giờ sử dụng, bảng hiển thị trên dàn lạnh sẽ chớp nháy "CL", điều này có nghĩa là nhắc nhở việc vệ sinh bộ lọc khí. Sau khoảng 15 giây, máy sẽ chuyển về các hiển thị ban đầu.

Để cài đặt lại nhắc nhở, nhấn nút LED trên bộ điều khiển từ xa 4 lần, hoặc nhấn nút MANUAL CONTROL 3 lần. Nếu bạn không cài đặt lại nhắc nhở, Hiển thị "CL" sẽ chớp nháy lại khi bạn bật lại máy điều hòa.

Nhắc nhở thay thế bộ lọc khí

Sau 2880 giờ sử dụng, bảng hiển thị trên dàn lạnh sẽ chớp nháy "nF", điều này có nghĩa là nhắc nhở việc thay thế bộ lọc khí. Sau khoảng 15 giây, máy sẽ chuyển về các hiển thị ban đầu.

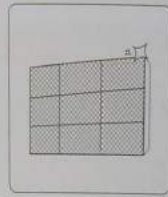
Để cài đặt lại nhắc nhở, nhấn nút LED trên bộ điều khiển từ xa 4 lần, hoặc nhấn nút MANUAL CONTROL 3 lần. Nếu bạn không cài đặt lại nhắc nhở, Hiển thị "nF" sẽ chớp nháy lại khi bạn bật lại máy điều hòa.

! CHÚ Ý

- Việc bảo dưỡng và vệ sinh máy điều hòa nên được thực hiện bởi các nhân viên chuyên nghiệp hoặc nhân viên của các trung tâm dịch vụ.
- Việc sửa chữa máy điều hòa nên được thực hiện bởi các nhân viên chuyên nghiệp hoặc nhân viên của các trung tâm dịch vụ.

Bảo dưỡng- Thời gian dài không sử dụng

Nếu bạn có kế hoạch không sử dụng máy điều hòa trong một thời gian dài, hãy làm như sau:



Vệ sinh tất cả các bộ lọc khí



Bật chế độ quạt thổi đến khi khô hoàn toàn máy



Tắt máy và ngắt các kết nối điện



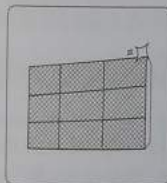
Tháo Pin ra khỏi bộ điều khiển từ xa

Bảo dưỡng - Kiểm tra trước mùa sử dụng

Sau một thời gian dài không sử dụng hoặc trước khi sử dụng thường xuyên, hãy làm như sau:



Kiểm tra các dây điện có hư hỏng không



Vệ sinh các bộ lọc khí



Kiểm tra các rò rỉ



Thay Pin bộ điều khiển từ xa



Phải đảm bảo

đặt chặt chắn tất cả các dòng khí đi vào và thổi ra.

4

CÁC SỰ CỐ LỖI

! Các chú ý an toàn

Nếu có bất kỳ các điều kiện sau xảy ra, tắt máy điều hòa của bạn ngay!

- Dây điện bị hư hỏng hoặc nóng bất thường
- Bạn ngửi thấy có mùi khét
- Máy có âm thanh lớn và bất thường
- Cầu chì bị đứt hoặc công tắc mạch bị ngắt liên tục
- Nước hoặc các vật khác rơi vào bên trong hay bên ngoài trên máy

KHÔNG TỰ SỬA CHỮA NHỮNG LỖI NÀY! HÃY LIÊN HỆ VỚI CÁC TRUNG TÂM PHỤC VỤ NGAY!

Các báo lỗi thông thường

Các vấn đề dưới đây không phải là sự cố và trong một số trường hợp không cần sửa chữa.

Báo lỗi	Nguyên nhân có thể
Máy không khởi động khi nhấn nút ON/OFF	Máy có chức năng bảo vệ trong 3 phút để ngăn ngừa quá tải. Máy không khởi động lại trong vòng 3 phút sau khi tắt máy.
Máy chuyển đổi từ chế độ LẠM LẠNH/ SƯỞI ẤM sang chế độ QUẠT	Máy có thể thay đổi các cài đặt để ngăn ngừa các đóng băng hình thành trên máy. Mỗi khi nhiệt độ tăng lên, máy sẽ bắt đầu hoạt động trở lại các chế độ lựa chọn trước đó. Khi đạt tới nhiệt độ cài đặt, ở thời điểm máy nén ngừng. Máy sẽ tiếp tục hoạt động đến khi nhiệt độ lên xuống lại
Dàn lạnh phun sương trắng	Ở vùng có độ ẩm cao, gây ra sự khác nhau lớn giữa nhiệt độ không khí trong phòng và máy điều hòa có thể thổi ra sương trắng.
Cả dàn lạnh và dàn nóng đều thổi sương trắng	Khi máy hoạt động lại ở chế độ SƯỞI ẤM sau khi xả băng, sương trắng có thể được thổi ra để do quá trình của chu trình xả đã tạo nên độ ẩm.

Dàn lạnh có tiếng ồn	Có âm thanh luồng không khí phát ra khi lá đảo gió quay lại vị trí cũ
	Có tiếng kêu rít rít được phát ra sau khi chạy ở chế độ SỬ DỤNG ẤM do sự giãn nở hay co của các bộ phận nhựa của máy
Cả dàn nóng và dàn lạnh đều có tiếng ồn	Có âm thanh rít nhỏ trong quá trình hoạt động: Điều này là bình thường vì đó là âm thanh của tiếng gas lạnh chạy trong hệ thống ống kết nối giữa dàn nóng và dàn lạnh
	Có tiếng âm thanh rít nhỏ khi hệ thống bắt đầu hoạt động, khi vừa ngưng chạy, hoặc đang xả băng: Tiếng ồn này là bình thường và được gây ra do gas lạnh bị ngưng lại hoặc đang chuyển đổi hướng chạy.
	Có tiếng kêu rít rít: Do có sự giãn nở cũng như co lại của các bộ phận nhựa và kim loại gây ra khi chuyển đổi chế độ hoạt động.
Dàn nóng có tiếng ồn	Máy sẽ tạo ra các âm thanh khác nhau tùy vào chế độ hoạt động lúc đó.
Bụi bẩn được thổi ra từ cả dàn nóng và dàn lạnh	Máy tích tụ bụi bẩn trong thời gian dài không sử dụng, do đó nó sẽ thổi ra khi máy được bật lên. Điều này có thể giảm đi bằng cách vệ sinh máy lại khi không sử dụng trong một thời gian dài.
Máy thổi ra mùi khó chịu	Máy có thể đã hấp thụ các mùi từ môi trường (Như là từ nội thất, nhà bếp, mùi thuốc lá, v.v) khi đó nó sẽ được thổi ra khi hoạt động máy.
	Bộ lọc khí của máy đã bị tắc và cần vệ sinh làm sạch.
Quạt dàn nóng không hoạt động	Trong khi hoạt động, tốc độ của quạt được kiểm soát để tối ưu hóa hoạt động của sản phẩm.
Máy hoạt động thất thường, không đoán trước được, không có nhạy với phản ứng	Do sự bị nhiễu tín hiệu từ các tháp sóng điện thoại và các bộ khuếch đại tần số từ xa gây ra lỗi cho máy. Trong trường hợp này: • Ngắt các kết nối điện, sau đó kết nối lại. • Nhấn nút ON/OFF trên bộ điều khiển từ xa để khởi động lại máy.

CHÚ Ý: Nếu vấn đề vẫn còn tồn tại, liên hệ với các đại lý bán hàng địa phương hoặc các trung tâm phục vụ gần nhất. Hãy cung cấp các mô tả sự cố lỗi một cách chi tiết nhất cũng như là số model trong máy của bạn.

Các sự cố lỗi

Khi có báo sự cố lỗi, vui lòng kiểm tra các điểm sau đây trước khi liên hệ với các dịch vụ sửa chữa.

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Hiệu quả làm lạnh kém	Nhiệt độ cài đặt có thể cao hơn nhiệt độ môi trường	Cài đặt nhiệt độ thấp xuống
	Dàn trao đổi nhiệt trên dàn lạnh hoặc dàn nóng bị dơ bẩn	Vệ sinh các dàn trao đổi nhiệt
	Bộ lọc khí bị dơ bẩn	Tháo bộ lọc khí và vệ sinh nó theo các hướng dẫn
	Khí đi vào và khí thổi ra bị chặn	Tắt máy và di chuyển các vật chắn khí và bật lại máy
	Cửa chính và cửa sổ đang mở	Phải đảm bảo tất cả các cửa chính và cửa sổ được đóng kín khi bật máy điều hòa
	Ánh nắng chiếu gây ra nhiệt độ cao	Đóng tất cả các cửa sổ và kéo các rèm cửa khi nhiệt độ cao thời gian dài và ánh nắng chiếu quá nắng
	Quá nhiều nguồn nhiệt trong phòng (con người, máy tính, các thiết bị điện, v.v...)	Điều chỉnh lại các nguồn nhiệt
	Gas ít do bị rò rỉ hoặc đã sử dụng thời gian lâu	Kiểm tra các rò rỉ gas, hàn kín lại nếu cần, và bơm đầy gas.
	Chức năng SILENCE được kích hoạt	Chức năng SILENCE có thể làm giảm hiệu quả của máy do giảm tần số hoạt động. Tắt chức năng SILENCE.

Các phụ kiện kèm theo

Hệ thống điều hòa không khí này có kèm theo các phụ kiện dưới đây. Sử dụng các thiết bị và công cụ kèm theo này để lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ. Việc lắp đặt không đúng có thể gây rò rỉ nước, điện giật hoặc cháy, hoặc gây hư hỏng cho máy. Các vật liệu thiết bị không được bao gồm kèm theo trong máy điều hòa phải được mua riêng.

kèm theo trong máy điều hòa phải được mua riêng.

Tên	Hình dạng	Số lượng (PC)	
Tấm kim loại treo tường		1	
Tắc kê		5	
Ốc vít gắn tấm kim loại treo tường ST3.9 X 25		5	
Bộ điều khiển từ xa		1	
Ốc vít gắn giá đỡ bộ điều khiển từ xa		2	Các vật liệu này tùy chọn
Giá đỡ bộ điều khiển từ xa		1	
Pin khô AAA.LR03		2	
Ron co thoát nước		1 (Chỉ có đối với dòng máy hai chiều làm lạnh & Sưởi ấm)	
Co thoát nước			
Sách hướng dẫn		Một cuốn	
Bộ lọc bụi không khí nhỏ		1~2(Tùy chọn) (Được lắp phía sau bộ lọc bụi chính do nhân viên kỹ thuật lắp khi lắp đặt máy điều hòa)	
Các đường ống kết nối máy	Đường lỏng	Φ 6.35 (1/4 in)	Những vật liệu này bạn phải mua Tham khảo các đại lý bán hàng để biết kích cỡ ống.
		Φ 9.52 (3/8 in)	
	Đường khí	Φ 9.52 (3/8 in)	
		Φ 12.7 (1/2 in)	
		Φ 16 (5/8 in)	
Vòng nam châm từ và đai cố định (Nếu được cấp theo máy, vui lòng lắp đặt theo sơ đồ trên các chấu nối dây cấp điện).	 Bọc vòng nam châm vào dây cấp điện và gắn chặt như hình	Khác nhau tùy từng dòng máy	

Vấn đề	Nguyên nhân có thể	Cách xử lý
Máy không hoạt động	Nguồn điện bị lỗi	Chờ để nguồn điện phục hồi
	Bị ngắt điện	Bật lại nguồn điện
	Bị cháy đứt cầu chì	Thay cầu chì khác
	Bộ điều khiển từ xa hết pin	Thay Pin khác
	Chế độ bảo vệ máy trong 3 phút được kích hoạt	Chờ 3 phút sau khởi động lại máy
	Cài đặt thời gian được kích hoạt	Tắt cài đặt thời gian
Máy khởi động và tắt thường xuyên	Quá nhiều hoặc quá ít gas trong hệ thống	Kiểm tra các rò rỉ gas và nạp lại gas trong hệ thống
	Khí không nén được hoặc độ ẩm xâm nhập hệ thống lạnh	Hút chân không và nạp lại hệ thống gas
	Máy nén bị hư hỏng	Thay máy nén khác
	Điện áp quá cao hoặc quá thấp	Lắp đặt máy điều áp để điều chỉnh điện áp
Hiệu quả sưởi ấm kém	Nhiệt độ bên ngoài thấp hơn 7°C (44.5°F)	Dùng thiết bị gia nhiệt
	Không khí lạnh vào phòng qua cửa chính và các cửa sổ	Phải đảm bảo đóng kín tất cả các cửa chính và cửa sổ trong khi bật.
	Gas ít vì rò rỉ gas hoặc đã sử dụng thời gian dài	Kiểm tra các rò rỉ gas, hàn kín lại nếu cần, và bơm đầy gas.
Các đèn hiển thị chớp nháy liên tục	Máy có thể ngưng hoạt động hoặc tiếp tục chạy an toàn. Nếu các đèn hiển thị vẫn tiếp tục chớp nháy hoặc xuất hiện các mã lỗi, chờ khoảng 10 phút. Vấn đề có thể tự hết.	
Các mã lỗi xuất hiện trên bảng đèn hiển thị của dàn lạnh	Nếu không, ngắt kết nối điện, sau đó kết nối điện lại. Bật lại máy lên.	
• E0, E1, E2... • P1, P2, P3... • F1, F2, F3...	Nếu vấn đề vẫn còn tồn tại, ngắt kết nối điện và liên hệ với trung tâm phục vụ khách hàng gần nhất.	

CHÚ Ý: Nếu vấn đề của bạn vẫn tồn tại sau khi đã thực hiện các kiểm tra và đọc các hướng dẫn trên, tắt máy điều hòa ngay và liên hệ với các trung tâm phục vụ khách hàng.

18. Dán nhãn

Thiết bị phải được dán nhãn ghi rõ rằng nó đã không sử dụng và thu hồi chất làm lạnh. Nhãn được ghi rõ ngày và có chữ ký. Phải có dán nhãn trên các thiết bị nếu các thiết bị chứa chất làm lạnh dễ cháy.

19. Thu hồi

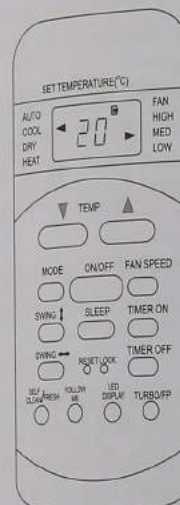
- Khi thu hồi chất làm lạnh từ hệ thống, kể cả bảo trì hay ngưng hoạt động, Các tốt nhất là các gas lạnh được thu hồi một cách an toàn.
- Khi chuyển gas lạnh vào trong bình chứa, phải đảm bảo bình chứa gas lạnh thu hồi thích hợp. Phải đảm bảo đủ số bình chứa đối với toàn bộ gas của hệ thống được sẵn sàng. Tất cả các bình chứa được sử dụng được thiết kế cho việc thu hồi gas lạnh và được dán nhãn gas lạnh (Nhãn bình chứa gas lạnh thu hồi đặc biệt). Bình chứa được gắn các van giảm áp và kết hợp với can ngắt khi thực hiện.
- Các bình chứa trống được hút chân không và, nếu có thể, hãy làm lạnh nó trước khi thực hiện việc thu hồi.
- Các Thiết bị thu hồi phải làm việc tốt với các hướng dẫn cầm tay và thích hợp cho việc thu hồi các chất làm lạnh dễ cháy. Ngoài ra, phải có một bộ cân đã được hiệu chuẩn làm việc tốt.
- Các đường ống nối không bị rò rỉ và ở trạng thái tốt. Trước khi sử dụng máy thu hồi, kiểm tra các vấn đề an toàn, đã được bảo trì bảo dưỡng và các bộ phận về điện được bọc kín để ngăn ngừa phát tia lửa điện trong trường hợp gas lạnh bị rò rỉ. Nếu không rõ vui lòng tham khảo ý kiến nhà sản xuất.
- Các chất làm lạnh bị thu hồi phải được trả lại cho nhà cung cấp chứa trong các bình chứa gas thu hồi đúng, và phải bố trí sắp xếp đúng với quy định việc vận chuyển các chất thải liên quan. Không được thu hồi chung các gas lạnh và đặc biệt không được chứa chung một bình chứa gas thu hồi.
- Nếu máy nén hoặc dầu máy nén được loại bỏ, phải đảm bảo rằng chúng đã được hút hết đến một mức độ chấp nhận được để chắc chắn rằng chất làm lạnh dễ cháy không còn trong chất dầu bôi trơn. Quá trình hút chân không được thực hiện trước khi trả các máy nén về nhà cung cấp. Chỉ có thiết bị sưởi điện cho máy nén được sử dụng để đẩy nhanh quá trình này. Khi dầu bị rút ra khỏi hệ thống, nó được mang đến chỗ an toàn.

20. Vận chuyển, dán nhãn và lưu trữ máy

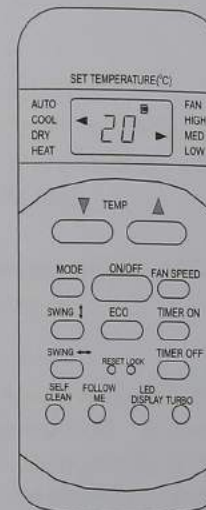
1. Việc vận chuyển các thiết bị chứa các chất làm lạnh phải tuân thủ các quy tắc vận chuyển.
 2. Nhãn mác của các thiết bị dùng làm ký hiệu phải tuân theo các quy tắc địa phương.
 3. Việc xả thải các thiết bị sử dụng chất làm lạnh phải tuân thủ các quy định quốc gia.
 4. Việc lưu giữ các thiết bị/máy móc
- Việc lưu giữ các thiết bị phải tuân theo các hướng dẫn của nhân viên nhà máy.
5. Việc lưu giữ (chưa bán) các thiết bị
- Việc đóng gói lưu trữ phải được xây dựng sao cho các hư hỏng về cơ khí đối với thiết bị bên trong đóng gói sẽ không gây ra sự rò rỉ gas lạnh.
- Số lượng tối đa các thiết bị được lưu giữ chung với nhau sẽ được tuân theo các quy định của địa phương.

Thông số kỹ thuật của bộ điều khiển từ xa

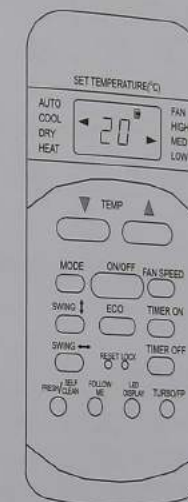
Model	RG51F2/BGEF, RG51F3/BGEF RG51I55/BGEF R51I4/BGE, R51I4/BGCE, R51I19/BGE, R51I19/BGCE, RG51I47/BG(C)E
Điện áp định mức	3.0V (Pin khô R03/LR03 × 2)
Khoảng cách nhận tín hiệu	8m
Nhiệt độ môi trường	-5°C ~ 60°C



RG51I55/BGEF



RG51F2/BGEF



RG51F3/BGEF

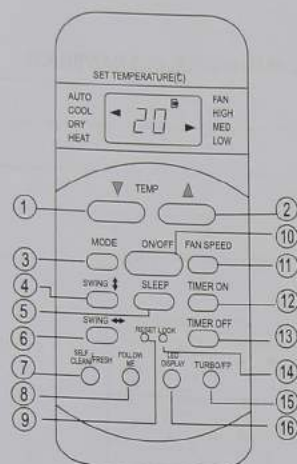


R51I4/BGE
R51I4/BGCE
R51I19/BGE
R51I19/BGCE
RG51I47/BG(C)E

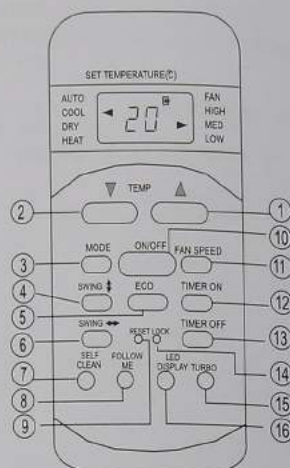
Chú ý:

- Tất cả các nút thiết kế đều dựa trên các dòng model chuẩn và có thể hơi khác so với thực tế cái mà bạn mua, vui lòng lấy hình dạng thực tế làm chuẩn.
- Tất cả các chức năng đều được thực hiện bằng máy điều hòa. Nếu máy không có chức năng này, sẽ không có các hoạt động tương ứng khi nhấn nút liên quan trên "Bộ điều khiển từ xa".
- Khi có sự khác biệt lớn giữa Sách Hướng Dẫn Bộ Điều Khiển Từ Xa và Sách Hướng Dẫn Sử Dụng về các chức năng mô tả thì lấy các mô tả trong Sách Hướng Dẫn Sử Dụng làm chuẩn.

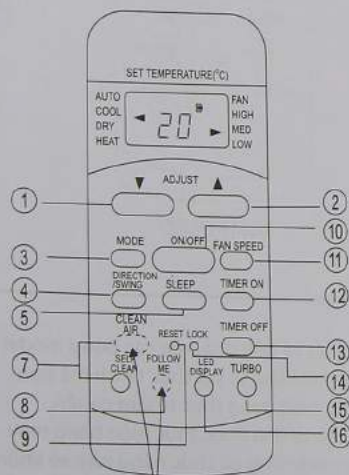
Hoạt động của các nút bấm



RG51I55/BGEF

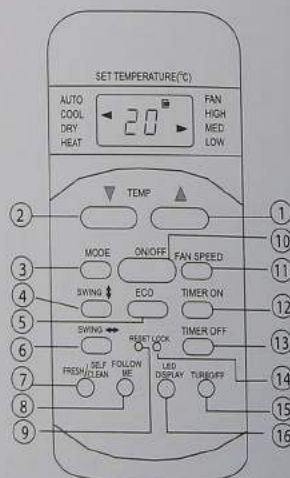


RG51F2/BGEF



Các nút tùy chọn

R51I4/BGE
R51I4/BGCE
R51I19/BGE
R51I19/BGCE
RG51I47/BG(C)E



RG51F3/BGEF

1. Nút TEMP ▼ :

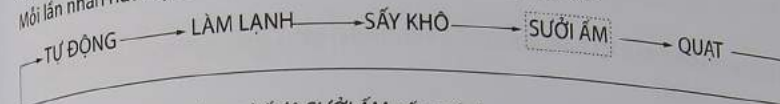
Nhấn nút này để giảm thông số cài đặt nhiệt độ trong phòng mỗi lần 1°C xuống 17°C.

2. Nút TEMP ▲ :

Nhấn nút này để tăng thông số cài đặt nhiệt độ trong phòng mỗi lần 1°C lên 30°C.

3. Nút CHẾ ĐỘ (MODE):

Mỗi lần nhấn nút này, chế độ hoạt động được chọn tuần tự như sau:



LƯU Ý: Vui lòng không chọn chế độ SƯỞI ẤM nếu máy bạn mua chỉ là loại làm lạnh. Chế độ sưởi ấm không có ở máy chỉ làm lạnh.

4. Nút HƯỚNG / GIÓ THỔI (SWING) (↕) :

Sử dụng để tắt hay khởi động di chuyển các thanh đảo gió nằm ngang hoặc cài đặt điều chỉnh hướng gió thổi lên/xuống. Thanh đảo sẽ thay đổi một góc 6 độ trong mỗi lần nhấn. Nếu nhấn giữ nút trong 2 giây, thanh đảo gió sẽ lên xuống tự động.

*Nút DIRECTION/SWING (đối với các model R51I4/BGE, R51I4/BGCE, R51I19/BGE, R51I19/BGCE, RG51I47/BG(C)E) có chức năng tương tự

5. Nút ECO:

Dùng để đi vào chế độ sử dụng điện năng hiệu quả. Ở chế độ làm lạnh, nhấn nút này, bộ điều khiển từ xa sẽ điều chỉnh nhiệt độ tự động lên 24°C, tốc độ quạt sẽ tự động tiết kiệm điện năng (nhưng chỉ khi mà nhiệt độ cài đặt ít hơn 24°C). Nếu nhiệt độ cài đặt nằm khoảng giữa từ 24°C và 30°C, nhấn nút ECO, tốc độ quạt sẽ chuyển sang chế độ tự động, nhiệt độ cài đặt sẽ được duy trì không thay đổi

Chú ý:

Nhấn nút **TURBO**, chuyển đổi chế độ hoặc điều chỉnh nhiệt độ cài đặt ít hơn 24°C sẽ ngưng hoạt động ECO. Khi hoạt động ở chế độ **ECO**, nhiệt độ cài đặt nên ở 24°C hoặc hơn. Nó có thể là hiệu quả làm mát không tốt. Nếu bạn cảm thấy không được thoải mái, hãy nhấn nút ECO lần nữa để dừng chế độ ECO này.

Nút SLEEP (Đối với các model RG51I55/BGEF, R51I4/BGE, R51I4/BGCE, R51I19/BGE, R51I19/BGCE, RG51I47/BG(C)E)

Nhấn nút này để kích hoạt/ hay hủy bỏ chế độ tiết kiệm điện năng. Nó duy trì nhiệt độ thoải mái và tiết kiệm điện. Để biết thêm chi tiết, xem phần "Hoạt động NGỦ" trên sách "HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG".

6. Nút đảo gió SWING (↔)

Sử dụng để tắt hay khởi động di chuyển các thanh đảo gió thẳng đứng và cài đặt điều chỉnh hướng gió thổi trái/phải. Thanh đảo sẽ thay đổi một góc 6 độ trong mỗi lần nhấn. Nếu nhấn giữ nút trong 2 giây, thanh đảo gió sẽ qua trái/phải tự động

7. Các nút chức năng: SELF CLEAN/ FRESH/ CLEAN AIR

-Nút TỰ LÀM SẠCH (SELF CLEAN): Nhấn nút này ở chế độ LẠM LẠNH hoặc SẤY KHÔ, chức năng Tự làm sạch sẽ được kích hoạt.

- **Nút TỰ LÀM SẠCH/TƯƠI MỚI (SELF CLEAN/FRESH):** Nhấn nút này để kích hoạt/hủy bỏ chức năng làm TƯƠI MỚI. Nhấn và giữ nút này hơn 2s ở chế độ LÀM LẠNH hoặc SẤY KHÔ, chức năng tự làm sạch sẽ được kích hoạt

- Ở chế độ **TỰ LÀM SẠCH (SELF CLEAN)**, máy điều hòa sẽ tự động vệ sinh và sấy khô dàn trao đổi nhiệt trong nhà và giữ nó tươi mới ở lần hoạt động sau.
- Khi chức năng **TƯƠI MỚI (FRESH)** được kích hoạt, bộ tích bụi điện tử Ion/Plasma (Tùy dòng model có) sẽ tích điện và sẽ giúp ta loại bỏ các hạt bụi bẩn và các loại vi khuẩn từ không khí.

- **Nút LÀM SẠCH KHÔNG KHÍ (CLEAN AIR)(Chỉ ở vài model có):** Có chức năng và hoạt động tương tự như nút **FRESH**

8. Nút CẢM BIẾN FOLLOW ME:

Nhấn nút này để kích hoạt chức năng cảm biến theo tôi, bộ điều khiển từ xa hiển thị nhiệt độ thực tế ngay tại vị trí của nó. Bộ điều khiển từ xa sẽ gửi tín hiệu đến máy điều hòa không khí cứ mỗi 3 phút đến khi nhấn nút **FOLLOW ME** lần nữa. Điều hòa không khí sẽ phát ra tiếng bíp để cho biết tính năng cảm biến theo tôi đã kết thúc nếu nó không nhận tín hiệu trong khoảng thời gian 7 phút bất kỳ.

9. Nút CÀI ĐẶT LẠI (RESET):

Khi nhấn nút **RESET**, các thông số cài đặt hiện tại sẽ bị hủy bỏ và bộ điều khiển sẽ trở về lại thông số cài đặt ban đầu.

10. Nút MỞ/TẮT (ON/OFF):

Nhấn nút này để khởi động máy điều hòa. Nhấn một lần nữa để tắt máy.

11. Nút TỐC ĐỘ QUẠT (FAN SPEED)

Dùng để lựa chọn tốc độ quạt theo các bước sau:



Đối với loại **RG51F3/BGEF** nhấn giữ khoảng 2s để kích hoạt/hủy bỏ chế độ **Im lặng (Silent)**. Để máy nên hoạt động ở tần số thấp, điều đó có thể công suất làm lạnh và sưởi ấm không hiệu quả (Chỉ có thể áp dụng đối với loại máy có chức năng hoạt động Im lặng)

12. Nút TIMER ON:

Nhấn nút này để kích hoạt cài đặt thời gian mở tự động. Mỗi lần nhấn nút sẽ làm tăng thông số cài đặt thời gian lên 30 phút. Khi thời gian cài đặt đến 10 giờ, mỗi lần nhấn nút sẽ làm tăng thông số cài đặt thời gian 60 phút. Để hủy cài đặt thời gian tự động mở, đơn giản chỉ cần nhấn nút cho đến khi cài đặt thời gian là 0.0.

13. Nút TIMER OFF:

Nhấn nút này để kích hoạt cài đặt thời gian tắt tự động. Mỗi lần nhấn nút sẽ làm tăng thông số cài đặt thời gian lên 30 phút. Khi thời gian cài đặt đến 10 giờ, mỗi lần nhấn nút sẽ làm tăng thông số cài đặt thời gian 60 phút. Để hủy cài đặt thời gian tự động tắt, đơn giản chỉ cần nhấn nút cho đến khi cài đặt thời gian là 0.0.

14. Nút LOCK:

Nhấn nút này để khóa các thông số cài đặt hiện tại, và bộ điều khiển từ xa sẽ không nhận bất kỳ hoạt động nào trừ hoạt động KHÓA. Sử dụng chế độ KHÓA khi bạn muốn ngăn không cho các thông số cài đặt bị vô tình thay đổi. Nhấn nút **LOCK** một lần nữa để hủy bỏ chức năng KHÓA.

15. Nút LÀM LẠNH NHANH (TURBO)

Để kích hoạt/hủy bỏ chức năng làm lạnh nhanh. Chức năng làm lạnh nhanh cho phép máy điều hòa đạt đến nhiệt độ cài đặt ở chế độ làm lạnh hoặc sưởi ấm trong thời gian ngắn nhất (Nếu máy điều hòa bạn mua không có chức năng làm lạnh nhanh này thì sẽ không có hoạt động tương ứng xảy ra khi nhấn nút này)

Nút LÀM LẠNH NHANH (TURBO/FP) (Chỉ đối với model RG51F3/BGEF, RG51J55/BGEF)

Để kích hoạt/hủy bỏ chức năng làm lạnh nhanh.

Nhấn nút này khoảng hơn 2s khi máy đang hoạt động ở chế độ sưởi ấm (Chỉ khi cài đặt chế độ sưởi ấm) sẽ kích hoạt chế độ sưởi ấm 8°C. Máy điều hòa sẽ hoạt động quạt ở tốc độ cao với nhiệt độ tự độ cài đặt ở 8°C.

16. Nút HIỂN THỊ LED (LED DISPLAY):

Nhấn nút này để bật/tắt màn hình hiển thị trên dàn lạnh. Khi nhấn nút này, màn hình hiển thị sẽ tắt, nhấn lại lần nữa màn hình hiển thị sẽ sáng lên.

Các hiện thị trên màn hình LCD

Hiện thị chế độ MODE

Hiện thị chế độ chọn hiện tại.

Bao gồm TỰ ĐỘNG, LÀM LẠNH, SẤY KHÔ, SƯỞI ẤM (chỉ đối với các kiểu máy làm lạnh và sưởi ấm) và FAN.

Chỉ báo truyền tín hiệu

Chỉ báo truyền tín hiệu này sẽ sáng lên khi bộ điều khiển từ xa truyền tín hiệu đến dàn lạnh.

Hiện thị nhiệt độ/ cài đặt thời gian

Thông số nhiệt độ (từ 17°C đến 30°C) hay cài đặt thời gian (0~24h) sẽ được hiển thị. Nếu chọn chế độ QUẠT, sẽ không có hiển thị.

Hiện thị ON/OFF

Chỉ báo này sẽ được hiển thị khi máy đang hoạt động.

Hiện thị chế độ MODE (chế độ QUẠT)

Hiện thị tốc độ Quạt

Hiện thị tốc độ quạt đã chọn: TỰ ĐỘNG, CAO, TRUNG BÌNH và THẤP. Không có hiển thị khi chọn tốc độ quạt là TỰ ĐỘNG. Khi chọn chế độ TỰ ĐỘNG hay SẤY KHÔ, cũng sẽ không có tín hiệu hiển thị.

Hiện thị FOLLOW ME

Khi nhấn nút FOLLOW ME ở chế độ LÀM LẠNH hay SƯỞI ẤM, chức năng cảm biến từ xa được kích hoạt và đèn chỉ báo này sẽ hiển thị.

Hiện thị TIMER

Vùng hiển thị này thể hiện các cài đặt về CÀI ĐẶT THỜI GIAN. Đó là nếu chỉ cài đặt chức năng thời gian tự động mở, sẽ hiển thị TIMER ON. Nếu chỉ cài đặt chức năng thời gian tự động tắt, sẽ hiển thị TIMER OFF. Nếu cài đặt cả hai chức năng này, sẽ hiển thị TIMER ON OFF cho biết bạn đã chọn cả thời gian tự động tắt và mở.

Hiện thị LOCK

Hiện thị LOCK khi nhấn nút LOCK. Nhấn nút LOCK để hủy hiển thị.

Cách sử dụng các nút bấm

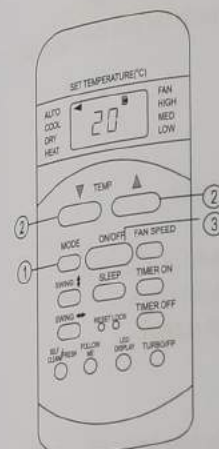
Hoạt động TỰ ĐỘNG

Phải đảm bảo máy được cắm điện và có nguồn điện.

1. Nhấn nút **MODE** để chọn chế độ Tự động.
2. Nhấn nút **UP/DOWN** để điều chỉnh cài đặt nhiệt độ. Nhiệt độ có thể được cài đặt trong khoảng 17°C~30°C mỗi lần nhấn tăng 1°C.
3. Nhấn nút **ON/OFF** để khởi động máy điều hòa nhiệt độ.

Chú ý:

1. Ở chế độ Tự động, máy điều hòa nhiệt độ có thể lựa chọn một cách hợp lý các chế độ làm lạnh, quạt và sưởi ấm bằng cách cảm biến sự khác nhau giữa nhiệt độ môi trường trong phòng và nhiệt độ cài đặt trên bộ điều khiển từ xa.
2. Ở chế độ tự động, bạn không thể bật tốc độ quạt. Nó được điều chỉnh một cách tự động.
3. Nếu chế độ Tự động không thoải mái đối với bạn, bạn có thể điều chỉnh lại chế độ bằng tay.



Hoạt động LÀM LẠNH/SƯỞI ẤM/QUẠT

Bật máy

Đảm bảo rằng máy đã được cắm điện và có nguồn điện.

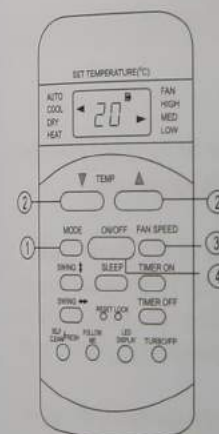
1. Nút chọn chế độ (**MODE**)
Nhấn chọn **LÀM LẠNH, SƯỞI ẤM** (chỉ đối với kiểu máy Làm lạnh & Sưởi ấm), hay chế độ **QUẠT**.
2. Nút nhiệt độ (**TEMP**)
Cài đặt nhiệt độ yêu cầu, nhiệt độ thoải mái nhất trong khoảng từ 21°C đến 28°C.
3. Nút tốc độ quạt (**FAN SPEED**)
Nhấn chọn "**TỰ ĐỘNG**", "**THẤP**", "**TRUNG BÌNH**" và "**CAO**".
4. Nút **BẬT/TẮT (ON/OFF)**
Nhấn nút **ON/OFF** để khởi động máy điều hòa nhiệt độ. Đèn chỉ báo **HOẠT ĐỘNG** trên màn hình hiển thị trên dàn lạnh sẽ chớp sáng. Chế độ hoạt động được chọn theo nhiệt độ trong phòng và bắt đầu hoạt động sau khoảng 3 phút (nếu chọn chế độ **QUẠT**, máy sẽ khởi động ngay lập tức).

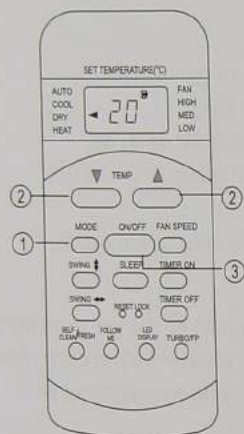
Tắt máy

Nút BẬT/TẮT (ON/OFF)

Nhấn nút này một lần nữa để ngưng máy điều hòa nhiệt độ.

LƯU Ý: Không thể điều chỉnh nhiệt độ dưới chế độ chỉ QUẠT. Trong khi đang ở chế độ này, chỉ có thể thực hiện được bước 1, 3 và 4.





Hoạt động SẤY KHÔ

Bật máy

Đảm bảo rằng máy đã được cắm điện và có nguồn điện. Đèn chỉ báo HOẠT ĐỘNG trên màn hình hiển thị của dàn lạnh bắt đầu chớp sáng.

1. Nút chọn chế độ (MODE)

Nhấn chọn **SẤY KHÔ (DRY)**.

2. Nút nhiệt độ (TEMP)

Nhấn nút **"TEMP"** để cài đặt nhiệt độ yêu cầu.

3. Nút BẬT/TẮT (ON/OFF)

Nhấn nút **ON/OFF** để khởi động máy điều hòa nhiệt độ. Không có hiển thị tốc độ quạt. Tốc độ quạt của máy điều hòa sẽ tự động được chọn là **THẤP (LOW)**.

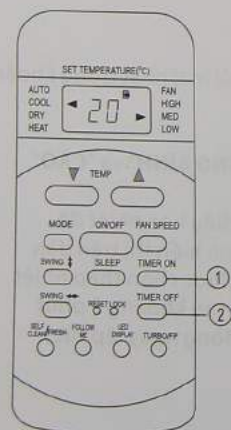
Tắt máy

Nút MỞ/TẮT (ON/OFF)

Nhấn nút này một lần nữa để tắt máy điều hòa nhiệt độ.

⚠ Lưu ý: Không thể điều chỉnh tốc độ quạt khi máy ở chế độ **TỰ ĐỘNG** và **SẤY KHÔ**.

Ở chế độ **SẤY KHÔ**, do sự chênh lệch nhiệt độ giữa nhiệt độ cài đặt và nhiệt độ trong phòng thực tế, máy sẽ tự động hoạt động ở chế độ **LÀM LẠNH** hay **QUẠT**.

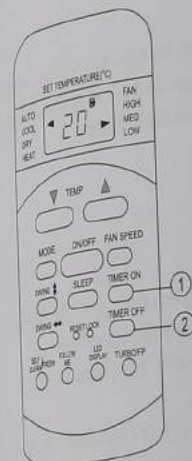


Hoạt động cài đặt thời gian

Nhấn nút **TIMER ON** để cài đặt thời gian tự động bật máy. Nhấn nút **TIMER OFF** để cài đặt thời gian tự động tắt máy.

Để cài đặt thời gian Tự động bật máy.

1. Nhấn nút **TIMER ON**. Bộ điều khiển từ xa sẽ hiển thị **THỜI GIAN CÀI ĐẶT BẬT MÁY**, thời gian cài đặt Tự động bật máy sau cùng và tín hiệu "H" sẽ hiển thị trên vùng hiển thị LCD. Lúc này, nó đã sẵn sàng cho việc cài đặt thời gian Tự động bật máy để BẬT máy điều hòa.
2. Nhấn nút **TIMER ON** lần nữa để để chiều cài đặt tự động bật máy. Mỗi lần bạn nhấn nút, thời gian tăng mỗi lần nhấn là 1/2 giờ khi cài đặt từ 0h đến 10h và sẽ tăng lên 1 giờ từ 10h đến 24h.
3. Sau khi cài đặt **THỜI GIAN BẬT MÁY**, sẽ mất khoảng 1s để bộ điều khiển từ xa truyền tín hiệu tới máy điều hòa. Sau đó, tín hiệu "h" sẽ mất đi, thời gian bật máy còn lại sẽ xuất hiện và nhiệt độ cài đặt xuất hiện trở lại trên màn hình LCD.



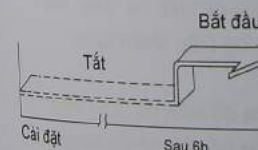
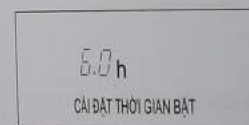
Để cài đặt thời gian Tự động tắt máy.

1. Nhấn nút **TIMER OFF**. Bộ điều khiển từ xa sẽ hiển thị **THỜI GIAN CÀI ĐẶT TẮT MÁY**, thời gian cài đặt Tự động tắt máy sau cùng và tín hiệu "H" sẽ hiển thị trên vùng hiển thị LCD. Lúc này, nó đã sẵn sàng cho việc cài đặt thời gian Tự động tắt máy để TẮT máy điều hòa.
2. Nhấn nút **TIMER OFF** lần nữa để để chiều cài đặt tự động tắt máy. Mỗi lần bạn nhấn nút, thời gian tăng mỗi lần nhấn là 1/2 giờ khi cài đặt từ 0h đến 10h và sẽ tăng lên 1 giờ từ 10h đến 24h.
3. Sau khi cài đặt **THỜI GIAN TẮT MÁY**, sẽ mất khoảng 1s để bộ điều khiển từ xa truyền tín hiệu tới máy điều hòa. Sau đó, tín hiệu "h" sẽ mất đi, thời gian tắt máy còn lại sẽ xuất hiện và nhiệt độ cài đặt xuất hiện trở lại trên màn hình LCD.

⚠ Chú Ý

Hoạt động cài đặt thời gian hiệu quả với bộ điều khiển từ xa được giới hạn thời gian từ số giờ tăng/giảm cho mỗi lần nhấn như sau: 0.5, 1.0, 1.5, 2.0, 2.5, 3.0, 3.5, 4.0, 4.5, 5.0, 5.5, 6.0, 6.5, 7.0, 7.5, 8.0, 8.5, 9.0, 9.5, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23 và 24.

Ví dụ về cài đặt thời gian



THỜI GIAN BẬT TIMER ON

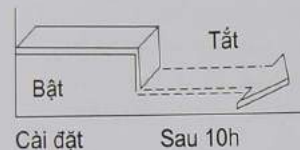
(Hoạt động Tự động bật)

Chức năng **CÀI ĐẶT THỜI GIAN BẬT** hữu ích khi bạn muốn máy điều hòa nhiệt độ tự động bật lên trước khi bạn về đến nhà. Máy điều hòa sẽ tự động khởi động hoạt động ở vào thời gian bạn cài đặt.

Ví Dụ:

Để cài đặt thời gian bật trong 6h.

1. Nhấn nút **TIMER ON** để chọn **THỜI GIAN BẬT MÁY**, thời gian cài đặt sau cùng và tín hiệu "h" sẽ được hiển thị trên màn hình.
2. Nhấn nút **TIMER ON** để hiển lên "6.0h" trên vùng hiển thị **THỜI GIAN CÀI ĐẶT BẬT** trên bộ điều khiển từ xa.
3. Chờ khoảng 3s và vùng hiển thị nhiệt độ sẽ xuất hiện trở lại. Thời gian cài đặt bật "TIMER ON" còn lại sẽ hiển thị và chức năng đã được kích hoạt.



CÀI ĐẶT THỜI GIAN TẮT TIMER OFF

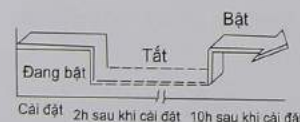
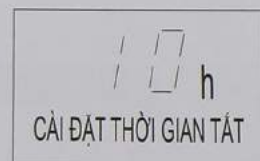
(Tự động-Tắt hoạt động)

Chức năng CÀI ĐẶT THỜI GIAN TẮT tiện lợi hữu ích khi bạn muốn máy điều hòa sẽ tự động tắt sau khi bạn đi ngủ. Máy điều hòa sẽ tự động tắt máy đúng vào thời gian mà bạn cài đặt.

Ví dụ:

Để tắt máy điều hòa sau 10h.

1. Nhấn nút TIMER OFF, cài đặt thời gian ngừng hoạt động cuối cùng và tín hiệu "h" sẽ hiển thị trên vùng hiển thị.
2. Nhấn nút TIMER OFF để hiển thị "10h" trên màn hình TIMER OFF của bộ điều khiển từ xa.
3. Đợi 3 giây và vùng hiển thị số sẽ hiển thị lại nhiệt độ. Đèn báo "TIMER OFF" vẫn bật và chức năng này được kích hoạt.



KẾT HỢP CÀI ĐẶT THỜI GIAN

Cài đặt đồng thời thời gian bật máy và thời gian tắt máy

CÀI ĐẶT THỜI GIAN TẮT MÁY → CÀI ĐẶT THỜI GIAN BẬT MÁY

(Đang hoạt động → Tắt máy → Bật máy hoạt động)

Chức năng này là tiện lợi hữu ích khi bạn muốn tắt máy điều hòa sau khi bạn đi ngủ và bật máy lại khi bạn thức dậy hoặc khi bạn quay về nhà.

Ví dụ:

Để tắt máy điều hòa nhiệt độ sau 2h cài đặt và bật máy sau 10h cài đặt.

1. Nhấn nút TIMER OFF.
2. Nhấn nút TIMER OFF lần nữa để hiển thị "2.0h" trên phần hiển thị TIMER OFF của bộ điều khiển từ xa.
3. Nhấn nút TIMER ON.
4. Nhấn nút TIMER ON lần nữa để hiển thị "10H" trên phần hiển thị TIMER ON của bộ điều khiển từ xa.
5. Đợi bộ điều khiển từ xa hiển thị nhiệt độ cài đặt.



CÀI ĐẶT THỜI GIAN BẬT MÁY → CÀI ĐẶT THỜI GIAN TẮT MÁY

(Đang tắt máy → bật máy lên → Tắt máy)

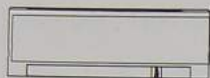
Chức năng này là tiện lợi hữu ích khi bạn muốn bật máy điều hòa trước khi bạn thức dậy và tắt nó đi khi bạn rời khỏi nhà.

Ví dụ:

Để khởi động máy điều hòa nhiệt độ sau 2h cài đặt và tắt máy sau 5h cài đặt.

1. Nhấn nút TIMER ON.
2. Nhấn nút TIMER ON lần nữa để hiển thị "2.0h" trên phần hiển thị TIMER ON của bộ điều khiển từ xa.
3. Nhấn nút TIMER OFF.
4. Nhấn nút TIMER OFF lần nữa để hiển thị "5.0h" trên phần hiển thị TIMER OFF của bộ điều khiển từ xa.
5. Đợi bộ điều khiển từ xa hiển thị nhiệt độ cài đặt.

Vị trí của bộ điều khiển từ xa.



Vị trí của bộ điều khiển từ xa.

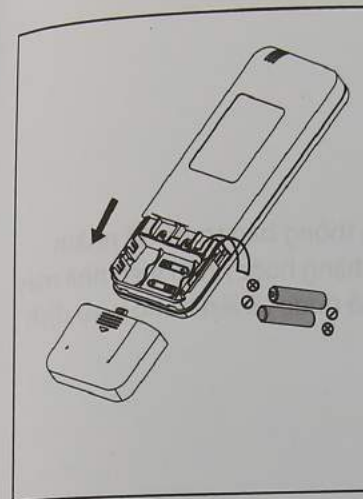
Sử dụng bộ điều khiển từ xa trong khoảng cách 8m từ máy điều hòa, hướng nó đến bộ nhận tín hiệu trên máy điều hòa và xác nhận bằng tiếng bíp.

⚠ THẬN TRỌNG

- Máy điều hòa sẽ không hoạt động được nếu màn cửa, cửa ra vào hay các vật liệu khác làm cản trở tín hiệu từ bộ điều khiển từ xa đến dàn lạnh.
- Ngăn không cho chất lỏng rơi vào bộ điều khiển từ xa. Không để bộ điều khiển tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời hay các nguồn nhiệt.
- Nếu bộ tiếp nhận tín hiệu hồng ngoại trên dàn lạnh nhà tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời, máy điều hòa nhiệt độ có thể không hoạt động đúng. Sử dụng màn cửa để ngăn ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp xuống bộ tiếp nhận tín hiệu.
- Nếu có các thiết bị điện khác gây nhiễu với bộ điều khiển từ xa, di chuyển các thiết bị này hoặc tham khảo tư vấn của các đại lý bán hàng địa phương.

Sử dụng giá đỡ bộ điều khiển từ xa (Tùy chọn)

- Bộ điều khiển từ xa có thể được gắn trên tường hay cột bằng giá đỡ bộ điều khiển từ xa (Không cung cấp sẵn, phải mua riêng).
- Trước khi lắp giá bộ điều khiển từ xa, kiểm tra xem máy điều hòa có nhận tín hiệu tốt không.
- Lắp giá của bộ điều khiển từ xa bằng hai con ốc vít.
- Để lắp vào hay lấy bộ điều khiển từ xa ra, thì di chuyển remote lên hoặc xuống khỏi giá giữ.



Thay pin

Các trường hợp sau đây Pin đã yếu cần thay thế Pin cũ bằng Pin mới.

- Khi truyền xong tín hiệu đi mà không nghe tiếng bíp.
- Màn hình hiển thị mờ dần.

Bộ điều khiển từ xa cấp điện bởi hai cục Pin khô (R03/LR03X2) gắn phía sau và được bảo vệ bởi vỏ nắp sau.

- (1) Tháo rời nắp sau của bộ điều khiển.
- (2) Tháo Pin cũ và gắn Pin mới vào, chú ý gắn đúng cực (+) và (-) của Pin.
- (3) Sau đó gắn nắp sau lại.

Chú ý: Khi tháo Pin ra, bộ điều khiển từ xa sẽ xóa hết các chương trình đã cài đặt sử dụng trước đó. Sau khi gắn Pin mới vào, bộ điều khiển từ xa phải được cài lại chương trình sử dụng mới.

⚠ Chú Ý

- Không gắn lẫn lộn Pin cũ và Pin mới hay lẫn lộn các loại Pin vào.
- Không để Pin trong bộ điều khiển từ xa nếu chúng không được sử dụng trong khoảng 2 hoặc 3 tháng.
- Không vứt những cục Pin này như là các rác thải đô thị. Phải gom chúng lại riêng biệt và cần xử lý riêng.